



D60 CHUYỂN ĐỔI HỘ KHOÁN SANG HỘ KÊ KHAI / DOANH NGHIỆP

Ngày 13 THÁNG 12 NĂM 2025

3 CHUYÊN ĐỀ



I. MÔ HÌNH QUẢN LÝ THUẾ ĐỐI VỚI HỘ, CÁ NHÂN KINH DOANH TỪ 01/01/2026

1. Đăng ký KD, đăng ký thuế
2. ĐK tài khoản thuế điện tử và Etaxmoblie
3. Đăng ký, sử dụng hóa đơn điện tử
4. CS thuế đối với HKD trên nền tảng TMĐT
5. CS thuế đối với cá nhân cho thuê tài sản



II. HƯỚNG DẪN CHUYỂN ĐỔI HỘ KINH DOANH SANG MÔ HÌNH DOANH NGHIỆP



III. QUY ĐỊNH MỚI VỀ XỬ PHẠT VPHC VỀ THUẾ VÀ HÓA ĐƠN



2025

I. MÔ HÌNH QUẢN LÝ THUẾ ĐỐI VỚI HỘ KINH DOANH - TỪ 01/01/2026

CƠ SỞ PHÁP LÝ

* Nghị quyết 68-NQ/TW ngày 04/05/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân.

* Nghị quyết 198/2025/QH15 ngày 17/05/2025 Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân

* Quyết định số 3389/QĐ-BTC ngày 06/10/2025 phê duyệt Đề án chuyển đổi mô hình và phương pháp QLT đối với HKD khi xóa bỏ thuế khoán.

- Dự thảo Luật sửa đổi Luật Quản lý thuế; Dự thảo Luật thuế TNCN; Dự thảo Luật sửa đổi Luật Thuế GTGT;
- Dự thảo Nghị định... ; Dự thảo Thông tư hướng dẫn...

* Quyết định số 3352/QĐ-CT ngày 31/10/2025 của Cục Thuế ban hành Kế hoạch “60 ngày cao điểm chuyển đổi mô hình từ thuế khoán sang kê khai đối với hộ kinh doanh



I. MÔ HÌNH QUẢN LÝ THUẾ ĐỐI VỚI HỘ KINH DOANH TỪ 01/01/2026

DOANH THU TÍNH THUẾ

Doanh thu để tính thuế là toàn bộ tiền bán hàng, cung ứng dịch vụ, kể cả trợ giá, phụ thu, phụ trội mà cá nhân được hưởng, không phân biệt đã thu hay chưa thu được tiền (**không bao gồm doanh thu cho thuê BĐS**)

DOANH THU < 500 TR.Đ

- Không chịu thuế GTGT, TNCN
- Hóa đơn: không bắt buộc (khuyến khích sử dụng, được cấp hóa đơn từng lần nếu có nhu cầu)
- kê khai: 2 lần/năm
- Sổ sách kế toán: ghi chép đơn giản

500 TR.Đ < DOANH THU < 3 TỶ ĐỒNG

- Thuế GTGT (trực tiếp): tỷ lệ % trên Doanh thu (chi tiết từng ngành nghề)
- Thuế TNCN: $15\% \times \text{Thu nhập tính thuế}$ (tổng Doanh thu - CP hợp lệ) hoặc Thuế TNCN = tỷ lệ % Doanh thu tính thuế (phần DT vượt trên 500 tr.đ)
- Hóa đơn: Sử dụng HĐĐT có mã CQT, HĐĐT từ máy tính tiền (bắt buộc đối với HKD có DT > 1 tỷ đồng)
- kê khai: Hàng quý và QT năm
- Sổ sách kế toán: Ghi chép sổ đơn giản, phần mềm kế toán

DOANH THU > 3 TỶ ĐỒNG

- Thuế GTGT (trực tiếp): tỷ lệ % trên Doanh thu (chi tiết từng ngành nghề)
 - Thuế TNCN = $17\% \times \text{Thu nhập tính thuế}$ ($20\% \times \text{Thu nhập TT}$ nếu DT > 50 tỷ đồng)
- Thu nhập tính thuế = DT – chi phí được trừ
- Hóa đơn: Sử dụng HĐĐT có mã CQT, HĐĐT từ máy tính tiền
 - kê khai: Hàng quý và QT năm (khai tháng nếu DT > 50 tỷ/năm)
 - Sổ sách kế toán: Theo CĐKT của HKD (như CĐKT Doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ)

I. MÔ HÌNH QUẢN LÝ THUẾ ĐỐI VỚI HỘ KINH DOANH TỪ 01/01/2026

ĐIỀU 11, ĐIỀU 12 - LUẬT THUẾ GTGT SỐ 48/2024/QH15

Phương pháp tính thuế GTGT - thuế suất

Phương pháp khấu trừ

CSKD thực hiện đầy đủ chế độ
kế toán, hóa đơn, chứng từ
(trừ Hộ KD, cá nhân KD)

Bắt buộc
Doanh thu > 1
tỷ đồng/năm

Tự nguyện
Doanh thu < 1
tỷ đồng/năm

**VAT PHẢI NỘP = VAT ĐẦU RA –
VAT ĐẦU VÀO**

Phương pháp trực tiếp

1. DN, HTX, LIÊN HIỆP HTX
(DT < 1 tỷ đồng/năm)
2. **HỘ KD, CNKD**
3. CSKD Vàng bạc, đá quý

VAT PHẢI NỘP = Tỷ lệ % x DT

- 1% - Phân phối, cung cấp hàng hóa
- 5% - DV, XD không bao thầu nguyên vật liệu
- 3% - SX, Vận tải, DV có gắn với HH,
Xây dựng có bao thầu NVL
- 2% - Hoạt động kinh doanh khác



2025

HỘ KINH DOANH NÊN THỰC HIỆN NHỮNG GÌ



1

Đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế

Lựa chọn Nhà cung cấp giải pháp, Đại lý thuế, Ngân hàng thương mại

2

Đăng ký tài khoản giao dịch Thuế điện tử (eTax mobile), kết nối qua VNeID

3

Đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử, hóa đơn điện tử từ máy tính tiền (bắt buộc đối với HKD có doanh thu > 1 tỷ đồng/năm)

4

Thực hiện ghi chép sổ sách, lưu giữ hóa đơn chứng từ, kiểm kê và xác định hàng tồn kho tại 31/12/2025 (hoặc tại thời điểm chuyển đổi). **Tự tính mức DT theo ngưỡng để chủ động chuyển đổi phương pháp kê khai**

5

Mở tài khoản ngân hàng riêng cho Hộ kinh doanh

6

Đăng ký BHXH,...



1. ĐĂNG KÝ KINH DOANH, ĐĂNG KÝ THUẾ

1.1. Đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế lần đầu của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh theo cơ chế một cửa liên thông

Theo quy định tại Điều 82 Nghị định 168/2025/NĐ-CP ngày 30/06/2025 của Chính phủ, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có quyền đăng ký kinh doanh, **trừ các trường hợp sau:**



“Hộ gia đình sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp, làm muối và những người bán hàng rong, quà vặt, buôn chuyên, kinh doanh lưu động, kinh doanh thời vụ, làm dịch vụ có thu nhập thấp **không phải đăng ký hộ kinh doanh**, trừ trường hợp kinh doanh các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quy định mức thu nhập thấp áp dụng trên phạm vi địa phương.

**Địa điểm đăng ký kinh doanh,
đăng ký thuế**

Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã nơi HKD, CNKD đăng ký trụ sở (trụ sở chính)

Từ 01/07/2025, nộp hồ sơ đăng ký thuế cùng với đăng ký kinh doanh tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã (Phường).



2025

1. ĐĂNG KÝ KINH DOANH, ĐĂNG KÝ THUẾ

Hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký thành lập hộ kinh doanh

Hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh bao gồm:

- Giấy đề nghị đăng ký hộ kinh doanh;
- Bản sao văn bản ủy quyền của thành viên hộ gia đình cho một thành viên làm chủ hộ kinh doanh đối với trường hợp hộ kinh doanh do các thành viên hộ gia đình đăng ký thành lập. Văn bản ủy quyền này phải được công chứng hoặc chứng thực theo quy định của pháp luật.

Đăng ký kinh doanh

Giấy ủy quyền



Lưu ý: Mẫu biểu đăng ký kinh doanh theo Phụ lục II ban hành kèm theo [Thông tư số 68/2025/TT-BTC](#) ngày 01/07/2025 của Bộ Tài chính.

Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh và gửi thông báo về Cơ quan thuế quản lý trực tiếp hộ kinh doanh, và gửi cho hộ kinh doanh trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ

Mẫu số 7

CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH CẤP XÃ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HỘ KINH DOANH

Mã số hộ kinh doanh: tháng năm
Đăng ký lần đầu, ngày tháng năm
Đăng ký thay đổi lần thứ: ngày tháng năm

1. Tên hộ kinh doanh:
Tên hộ kinh doanh viết bằng tiếng Việt (ghi bằng chữ in hoa):
Tên hộ kinh doanh viết bằng tiếng nước ngoài (nếu có):
2. Trụ sở của hộ kinh doanh:
Điện thoại: Fax:
Thư điện tử: Website:

3. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính

4. Vốn kinh doanh
5. Chủ thể thành lập hộ kinh doanh (ghi một trong các chủ thể sau): Cá nhân/ Các thành viên hộ gia đình
6. Thông tin về chủ hộ kinh doanh:
Họ và tên (ghi bằng chữ in hoa):
Giới tính:
Sinh ngày: Dân tộc: Quốc tịch:
Số định danh cá nhân:

Nơi thường trú:
Nơi ở hiện tại:

7. Danh sách thành viên hộ gia đình đăng ký thành lập hộ kinh doanh (chỉ ghi trong trường hợp các thành viên hộ gia đình đăng ký thành lập hộ kinh doanh):

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Nơi ở hiện tại	Nơi thường trú	Số định danh cá nhân	Chức vụ

TRƯỞNG PHÒNG
(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)

1. ĐĂNG KÝ KINH DOANH, ĐĂNG KÝ THUẾ

1.2. Đăng ký thuế lần đầu của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh không phải đăng ký kinh doanh (đăng ký trực tiếp tại Cơ quan thuế)

Đối tượng áp dụng

Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh không phải đăng ký hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh theo quy định pháp luật, bao gồm:

- Hộ gia đình sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp, làm muối.
- Những người bán hàng rong, quà vật, buôn chuyến.
- Người kinh doanh lưu động, kinh doanh thời vụ.
- Người làm dịch vụ có thu nhập thấp theo mức thu nhập thấp do UBND cấp tỉnh, thành phố ban hành.
- Cá nhân kinh doanh của các nước có chung đường biên giới với Việt Nam thực hiện hoạt động mua, bán, trao đổi hàng hóa tại biên giới, cửa khẩu, chợ trong khu kinh tế cửa khẩu

Lưu ý: Các đối tượng trên sẽ phải đăng ký kinh doanh nếu tham gia kinh doanh các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện.

Địa điểm nộp hồ sơ:

- Tại Thuế cơ sở: Nơi HKD đặt trụ sở kinh doanh hoặc nơi cá nhân có bất động sản cho thuê.
- Tại Thuế cơ sở: Nơi cư trú của cá nhân kinh doanh trong trường hợp không có trụ sở kinh doanh cố định.

Hồ sơ gồm:

- Tờ khai đăng ký thuế mẫu 03-ĐK -TCT (theo Thông tư 86/2024/TT-BTC) hoặc hồ sơ khai thuế theo quy định.
- Bản sao hộ chiếu còn hiệu lực của cá nhân; hoặc bản sao giấy tờ có giá trị sử dụng đối với cá nhân kinh doanh thực hiện hoạt động mua, bán, trao đổi hàng hóa tại biên giới theo Điều 15, Nghị định 14/2018/NĐ-CP

Hình thức nộp hồ sơ:

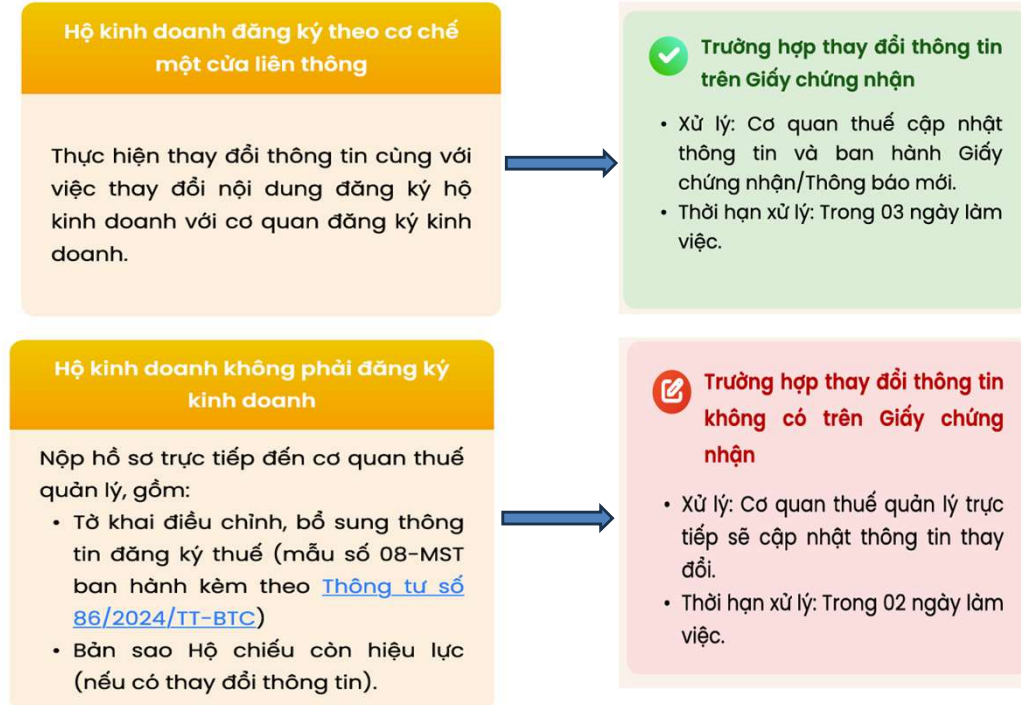
Nộp hồ sơ đăng ký thuế điện tử tại chức năng “Đăng ký thuế lần đầu” trên Cổng Thuế điện tử <https://thuedientu.gdt.gov.vn>
Hoặc nộp trực tiếp tại cơ quan thuế hoặc gửi qua bưu điện theo phương thức phù hợp

1. ĐĂNG KÝ KINH DOANH, ĐĂNG KÝ THUẾ

1.3. Thay đổi thông tin đăng ký thuế

Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thực hiện thủ tục thay đổi thông tin đăng ký thuế khi có sự thay đổi thông tin so với đăng ký thuế đã được Cơ quan Thuế cấp trước đó.

1) Thay đổi thông tin nhưng không thay đổi cơ quan thuế quản lý trực tiếp



1. ĐĂNG KÝ KINH DOANH, ĐĂNG KÝ THUẾ

1.3. Thay đổi thông tin đăng ký thuế

Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thực hiện thủ tục thay đổi thông tin đăng ký thuế khi có sự thay đổi thông tin so với đăng ký thuế đã được Cơ quan Thuế cấp trước đó.

2) Thay đổi địa chỉ làm thay đổi cơ quan thuế quản lý trực tiếp (đối với NNT đăng ký theo cơ chế một cửa liên thông)

Tại nơi chuyển đi

Nộp hồ sơ thay đổi thông tin (Mẫu 08-MST) tại cơ quan thuế nơi chuyển đi trước khi đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh.

Sau khi chuyển đi

Sau khi nhận Thông báo chuyển địa điểm (mẫu số 09-MST) từ nơi chuyển đi, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thực hiện đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở tại cơ quan đăng ký kinh doanh theo quy định pháp luật.

Tại cơ quan thuế nơi chuyển đi

- Ban hành Thông báo về việc người nộp thuế chuyển địa điểm (mẫu số 09-MST ban hành kèm theo [Thông tư số 86/2024/TT-BTC](#)).
- Thời hạn:
03 ngày kể từ ngày người nộp thuế hoàn thành nghĩa vụ với cơ quan thuế nơi chuyển đi.
05 ngày làm việc (hồ sơ không kiểm tra).
07 ngày làm việc (hồ sơ phải kiểm tra).



3) Thay đổi địa chỉ làm thay đổi cơ quan thuế quản lý trực tiếp (không phải đăng ký kinh doanh)

Tại nơi chuyển đi

Nộp hồ sơ thay đổi thông tin (Mẫu 08-MST) tại cơ quan thuế nơi chuyển đi.

Tại nơi chuyển đến

Nộp Văn bản đăng ký chuyển địa điểm (mẫu số 30/ĐK-TCT ban hành kèm theo [Thông tư số 86/2024/TT-BTC](#)) tại cơ quan thuế nơi chuyển đến, trong vòng 10 ngày kể từ ngày nhận thông báo nơi thuế cũ.

Tại cơ quan thuế nơi chuyển đến

- Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật thông tin.
- Ban hành Giấy chứng nhận/ Thông báo mã số thuế mới.
- Thời hạn xử lý: Trong **03 ngày làm việc**.

1. ĐĂNG KÝ KINH DOANH, ĐĂNG KÝ THUẾ

1.4. Thông báo tạm ngừng hoạt động kinh doanh hoặc tiếp tục hoạt động sau tạm ngừng hoạt động kinh doanh (hoạt động lại trước thời hạn)

Hướng dẫn chi tiết về nơi nộp hồ sơ, thủ tục và các lưu ý quan trọng



Nơi Nộp Hồ Sơ

Hộ kinh doanh và cá nhân kinh doanh nộp thông báo tạm ngừng hoặc tiếp tục hoạt động tại cơ quan thuế quản lý trực tiếp.

Hồ sơ được xác định theo quy định của Luật Quản lý thuế và [Nghị định 126/2020/NĐ-CP](#).



Thủ Tục Thông Báo

- Gửi Thông báo mẫu số 23/ĐK-TCT ban hành kèm theo [Thông tư số 86/2024/TT-BTC](#) đến cơ quan thuế quản lý trực tiếp.
- Thời hạn nộp: Chậm nhất 01 ngày làm việc trước khi tạm ngừng hoạt động.



Lưu Ý Quan Trọng

Sau khi bị cơ quan thuế thông báo không hoạt động tại địa chỉ đăng ký, phải khôi phục mã số thuế trước khi đăng ký tạm ngừng kinh doanh hoặc tiếp tục hoạt động. Nếu hộ kinh doanh được cơ quan đăng ký kinh doanh chấp thuận tạm ngừng, nhưng không thực hiện thủ tục khôi phục mã số thuế, cơ quan thuế sẽ không cấp mẫu thông báo tạm ngừng hoạt động theo thời hạn đề nghị.

Tạm ngừng hoặc tiếp tục kinh doanh trước thời hạn

Cơ Sở Pháp Lý

Việc xử lý thông báo và văn bản chấp thuận được thực hiện theo các quy định pháp luật hiện hành.

Luật Quản lý thuế

Khoản 1, 2 Điều 37

Nghị định số 126/2020/ NĐ-CP

Khoản 1, 3, 4 Điều 4

Thông tư số 86/2024/ TT-BTC

Khoản 1 Điều 27



1. ĐĂNG KÝ KINH DOANH, ĐĂNG KÝ THUẾ

1.4. Thông báo tạm ngừng hoạt động, kinh doanh hoặc tiếp tục hoạt động sau tạm ngừng hoạt động kinh doanh (hoạt động trở lại trước thời hạn)

Trường Hợp Đăng Ký Thuế Cùng Với Đăng Ký Kinh Doanh

1 Cơ quan ĐKKD
Ghi nhận thông tin tạm ngừng/ tiếp tục kinh doanh.

2 Cơ quan Thuế
Cập nhật thông tin vào Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế khi nhận được giao dịch trao đổi thông tin.

🔴 Ngoại lệ quan trọng
Quy trình trên không áp dụng nếu hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh đang bị cơ quan thuế thông báo không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký.

Quy Trình Xử Lý Đối Với Hộ, Cá Nhân Kinh Doanh

1 Tiếp nhận hồ sơ
Người nộp thuế gửi Thông báo tạm ngừng hoạt động, kinh doanh hoặc tiếp tục hoạt động, kinh doanh trước thời hạn.

2 Cơ quan thuế xử lý
Cơ quan thuế thực hiện xử lý hồ sơ theo quy định tại Khoản 1 Điều 27 Thông tư số 86/2024/TT-BTC.

3 Ban hành thông báo
Ban hành Thông báo chấp thuận hoặc không chấp thuận (mẫu số 27/TB-DKT) và gửi cho người nộp thuế.

Thời Hạn Xử Lý

02 Ngày làm việc

Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của người nộp thuế.

1. ĐĂNG KÝ KINH DOANH, ĐĂNG KÝ THUẾ

1.5. Chấm dứt hiệu lực mã số thuế

Các trường hợp bị chấm dứt hiệu lực mã số thuế:



Thông tin để xử lý

Thông tin về chấm dứt hoạt động do cơ quan đăng ký kinh doanh gửi cho cơ quan thuế thông qua Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký kinh doanh.



Đăng ký kinh doanh liên thông & không hoạt động

Hồ sơ là Thông báo về việc người nộp thuế không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký, theo quy định tại Điều 32 [Thông tư số 86/2024/TT-BTC](#).



Không phải đăng ký kinh doanh

Hồ sơ bao gồm: Văn bản đề nghị chấm dứt hiệu lực mã số thuế (mẫu số 24/ĐK-TCT ban hành kèm theo [Thông tư số 86/2024/TT-BTC](#)).

Các nghĩa vụ phải hoàn thành trước khi chấm dứt hiệu lực mã số thuế

Hộ Kinh Doanh Thông Thường

Hoàn thành nghĩa vụ hóa đơn



Hoàn thành nghĩa vụ thuế.

- Thực hiện các thủ tục theo quy định nếu có sử dụng hoá đơn.
- Nộp hồ sơ khai thuế, thanh toán thuế và xử lý các khoản nộp thừa.

Hộ Kinh Doanh Chuyển Đổi Lên Doanh Nghiệp

Lựa chọn A: Hoàn thành trực tiếp
Hoàn thành nghĩa vụ thuế tại cơ quan thuế quản lý trực tiếp.

Hoặc

Lựa chọn B: Cam kết kế thừa
Gửi văn bản cam kết doanh nghiệp mới kế thừa toàn bộ nghĩa vụ thuế.

Lưu ý về hiệu lực mã số thuế:

Mã số thuế của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh bị chấm dứt hiệu lực khi chấm dứt hoạt động kinh doanh. Mã số thuế của người đại diện hộ kinh doanh, mã số thuế của cá nhân không bị chấm dứt hiệu lực và tiếp tục được sử dụng để thực hiện các nghĩa vụ thuế khác của cá nhân đó.



1. ĐĂNG KÝ KINH DOANH, ĐĂNG KÝ THUẾ

1.5. Chấm dứt hiệu lực mã số thuế

Quy trình Chấm dứt hiệu lực Mã số thuế

Tổng quan các bước xử lý hồ sơ và vai trò của các cơ quan theo quy định.

Tại Cơ quan Thuế quản lý trực tiếp

Thông báo 17/ TB-ĐKT ban hành kèm theo Thông tư số 86/2024/ TT-BTC

Ban hành trong vòng 02 ngày làm việc sau khi nhận đủ hồ sơ từ người nộp thuế.

Phối hợp & Xác nhận

Phối hợp với các cơ quan liên quan (như Hải quan) để xác nhận việc hoàn thành nghĩa vụ.

Thông báo 18/ TB-ĐKT ban hành kèm theo Thông tư số 86/2024/ TT-BTC

Ban hành trong vòng 03 ngày làm việc sau khi người nộp thuế hoàn thành nghĩa vụ thuế.

Cập nhật Hệ thống

Cập nhật trạng thái trên Hệ thống quản lý thuế ngay trong ngày làm việc hoặc chậm nhất vào đầu ngày làm việc tiếp theo.

Lưu ý đặc biệt:

Đối với HKD, CNKD đăng ký thuế cùng với đăng ký kinh doanh thì Thông báo mẫu số 18 sẽ được thay thế bằng Thông báo mẫu số 28/TB-ĐKT.

Tại Cơ quan Thuế quản lý khoản thu nơi có địa điểm kinh doanh



Phối hợp xử lý

Phối hợp chặt chẽ với cơ quan thuế quản lý trực tiếp để xác định khoản thuế còn tồn đọng.



Bù trừ / Hoàn trả

Thực hiện bù trừ hoặc hoàn trả số thuế thừa hoặc thiếu theo đúng quy định.



Cập nhật Hệ thống

Ngay khi hoàn tất nghĩa vụ thuế, cập nhật trạng thái trên Hệ thống quản lý thuế.



1.6. Khôi phục mã số thuế

Quy trình xử lý hồ sơ và thời gian quy định cho việc khôi phục mã số thuế

1

Bắt đầu: Khôi phục tình trạng pháp lý

Cơ quan đăng ký kinh doanh ra quyết định khôi phục tình trạng pháp lý cho hộ/cá nhân kinh doanh.

Hệ thống tự động liên thông

Thông tin khôi phục được cơ quan đăng ký kinh doanh tự động gửi cho cơ quan thuế thông qua Hệ thống thông tin quốc gia.

Khôi phục tự động (qua Hệ thống Đăng ký kinh doanh)

Khi cơ quan thuế nhận được thông tin từ hệ thống đăng ký kinh doanh về việc khôi phục tình trạng pháp lý, mã số thuế sẽ **được khôi phục ngay trong ngày** nhận thông tin và hiển thị trên Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế.

2

Tình trạng: Bị thông báo "Không hoạt động"

Cơ quan thuế đã ra Thông báo không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký, nhưng **chưa bị thu hồi** Giấy chứng nhận đăng ký và **chưa bị chấm dứt** hiệu lực MST.

Hồ sơ yêu cầu:

Văn bản đề nghị khôi phục MST (mẫu số 25/ĐK-TCT – ban hành kèm Thông tư 86/2024/TT-BTC).

Lưu ý quan trọng về thời gian:
Hồ sơ phải được nộp **trước ngày** cơ quan thuế ban hành Thông báo chấm dứt hiệu lực MST.

Quy trình Khôi phục theo hồ sơ (từ Người nộp thuế)

Bước 1: Tiếp nhận và Xác minh

Trong vòng **10 ngày làm việc** kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, cơ quan thuế sẽ:

- Lập danh sách các hồ sơ khai thuế còn thiếu, tình hình sử dụng hoá đơn, số tiền thuế và các khoản thu khác phải nộp hoặc còn nợ.
- Thực hiện xác minh thực tế tại địa chỉ trụ sở kinh doanh và lập Biên bản xác minh tình trạng hoạt động tại địa chỉ trụ sở kinh doanh mẫu số 15/BB-XMHD.

Lưu ý: Trường hợp người nộp thuế đã thay đổi địa chỉ nhưng không đăng ký thay đổi, cơ quan thuế vẫn thực hiện xác minh tại địa chỉ đang hoạt động. Nếu địa chỉ mới không thuộc địa bàn quản lý, cơ quan thuế sẽ gửi văn bản đề nghị nơi chuyển đến phối hợp xác minh.

Bước 2: Hoàn thành nghĩa vụ Thuế và Hóa đơn

Người nộp thuế phải hoàn tất các nghĩa vụ thuế và xử lý hóa đơn, các khoản thuế nợ hoặc chậm nộp trước khi khôi phục.

Bước 3: Ban hành Thông báo Khôi phục

Trong vòng 3 ngày làm việc kể từ khi người nộp thuế đã hoàn thành nghĩa vụ, cơ quan thuế sẽ:

- Lập Thông báo về việc khôi phục mã số thuế mẫu số 19/TB-ĐKT và gửi cho người nộp thuế.
- Cập nhật trạng thái mã số thuế ngay trong ngày hoặc chậm nhất là đầu giờ ngày làm việc tiếp theo.
- Công khai thông báo này trên cổng thông tin điện tử của Cục Thuế.

❌ Không được khôi phục

Nếu không đủ điều kiện khôi phục, cơ quan thuế sẽ ban hành Thông báo mẫu 38/TB-ĐKT. Trường hợp này, người nộp thuế cần xử lý các vấn đề còn tồn tại trước khi tiếp tục yêu cầu khôi phục.

✅ Khôi phục thành công

Người nộp thuế nhận được Thông báo mẫu 18/TB-ĐKT và mã số thuế được sử dụng lại.



2025

2. ĐĂNG KÝ TÀI KHOẢN THUẾ ĐIỆN TỬ VÀ ETAX MOBILE

2.1. Đăng ký tài khoản trên eTax Mobile

- Tài Ứng Dụng**
Truy cập App Store (iOS) hoặc Google Play Store (Android).
Tìm kiếm với từ khóa “eTax Mobile” và tải ứng dụng chính thức do Cục Thuế phát hành.

- Đăng Ký Tài Khoản**
Mở ứng dụng, chọn chức năng “Đăng ký”.
 - Điền đầy đủ thông tin: Số định danh cá nhân, họ tên, số điện thoại, email.
 - Xác nhận thông tin bằng mã OTP gửi qua tin nhắn điện thoại hoặc email.

Lưu Ý: Tùy chọn đăng ký với VNeID

Nếu bạn đã có tài khoản định danh điện tử VNeID (mức 2), bạn có thể chọn “Đăng nhập bằng tài khoản định danh điện tử”, sau đó nhập thông tin và xác nhận OTP để hoàn tất liên kết một cách nhanh chóng.

- Hoàn Thành**
Sau khi xác nhận thành công, bạn sẽ nhận được một tin nhắn từ tổng đài “Cục Thuế” thông báo việc đăng ký thành công.
Tin nhắn này sẽ bao gồm **mật khẩu** để đăng nhập vào ứng dụng.



2. ĐĂNG KÝ TÀI KHOẢN THUẾ ĐIỆN TỬ VÀ ETAX MOBILE

2.2. Đăng ký tài khoản thuế điện tử

1

Truy cập và Bắt đầu Đăng ký

Mở trình duyệt, truy cập: <https://canhan.gdt.gov.vn>.

Trên trang chủ, nhấp vào nút "Đăng ký" để bắt đầu.

2

Nhập Thông tin Cơ bản

Điền **Mã số thuế** và **mã xác nhận** hiển thị trên màn hình.

Chọn mục "**Cá nhân**" và nhấp "**Đăng ký**" để tiếp tục.

3

Điền Thông tin Bổ sung

Hệ thống sẽ tự động hiển thị một số thông tin cá nhân của bạn. Bạn cần điền đầy đủ các thông tin còn lại bao gồm **Số điện thoại** và **Email**. Nếu bạn đã có mã xác nhận từ cơ quan thuế, hãy nhập vào ô tương ứng. Nhấp "**Tiếp tục**".

4

Kiểm tra và Hoàn tất Đăng ký

Hệ thống sẽ hiển thị tờ khai "Đăng ký giao dịch với cơ quan thuế". Hãy kiểm tra lại tất cả thông tin một lần nữa. Nếu mọi thứ đã chính xác, nhấp vào nút "**Hoàn thành đăng ký**".

THUẾ VIỆT NAM
Cục Thuế - Bộ Tài chính
Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam

Đăng ký Đăng nhập Hệ thống iCanhan v4.0.1

Trang chủ

Đăng ký tài khoản / Liên kết tài khoản (đối với đăng nhập lần đầu từ Cổng DVCQG)

Mã số thuế * 040xxxxxx

Mã kiểm tra * 1460

☒ Cá nhân ☐ Tổ chức

Đăng ký

5

Nhận Kết quả Đăng ký

Tùy thuộc vào việc bạn có mã xác nhận hay chưa có mã xác nhận, kết quả sẽ khác nhau:



Có mã xác nhận

Hệ thống sẽ thông báo đăng ký thành công. Mật khẩu đăng nhập sẽ được gửi đến số điện thoại và thông báo chi tiết được gửi về email của bạn.



Chưa có mã xác nhận

Hệ thống sẽ yêu cầu bạn đến cơ quan thuế gần nhất để hoàn tất đăng ký nhằm bảo mật thông tin. Đừng quên mang theo CCCD/Hộ chiếu. Nhấn "Kết thúc" để đóng thông báo.



2. ĐĂNG KÝ TÀI KHOẢN THUẾ ĐIỆN TỬ VÀ ETAX MOBILE

2.3. kê khai, nộp thuế điện tử

Các loại tờ khai

Mẫu số 01/CNKD: Tờ khai thuế GTGT và TNCN cho cá nhân kinh doanh.

Mẫu số 01/TKN-CNKD: Tờ khai thuế năm.

Mẫu số 01-2/BK-HĐKD: Phụ lục bảng kê hoạt động kinh doanh trong kỳ.

Mẫu số 01/TTS: Đối với cá nhân cho thuê tài sản.

Mẫu số 01-1/BK-TTS: Áp dụng đối với cá nhân có hoạt động cho thuê tài sản trực tiếp khai thuế với cơ quan thuế nếu là lần khai thuế đầu tiên của Hợp đồng hoặc Phụ lục hợp đồng.

Từ 01/01/2026, Chấm dứt việc thu, nộp lệ phí môn bài (khoản 7 Điều 10 [Nghị quyết 198/2025/QH15](#))

Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có thể nộp tờ khai thuế qua ứng dụng eTax Mobile hoặc Trang thông tin điện tử của Cục Thuế hoặc **Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Cục Thuế**

dichvucong.gdt.gov.vn/thc/homelogin/thc?maTTHC=khai+thu%E+cho+thu%E+n%E1

 **HỆ THỐNG THÔNG TIN GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**
Hành chính phục vụ
Cục Thuế - Bộ Tài chính

Đăng ký Đăng nhập

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH DỊCH VỤ KHÁC TRA CỨU HỒ SƠ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ TIN TỨC GIỚI THIỆU TRỢ GIÚP

Tên/Mã thủ tục hành chính
khai thuế cho thuê nhà

Loại thủ tục hành chính
---Tất cả---

Tờ khai
---Tất cả---

Mức độ
---Tất cả---

01/CNKD

01/CNKD-TMBT / Tờ khai khấu trừ thuế trên doanh thu đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thương mại điện tử

01/CNKD / Tờ khai thuế đối với cá nhân kinh doanh TT92

01/CNKD / Tờ khai thuế đối với cá nhân kinh doanh TT40

iem!

2. ĐĂNG KÝ TÀI KHOẢN THUẾ ĐIỆN TỬ VÀ ETAX MOBILE

2.3.1. Quy trình kê khai thuế điện tử

Các bước thực hiện

01 Đăng Nhập Hệ Thống

- **Qua eTax Mobile:** Đăng nhập bằng số định danh cá nhân, mặt khẩu hoặc vân tay.
- **Qua Web:** Truy cập Trang thông tin điện tử của Cục Thuế, đăng nhập bằng tài khoản thuế hoặc VNeID.

02 Kê Khai Thông Tin

Trong giao diện chính, chọn mục **"Kê khai thuế"**.

- Nhập **doanh thu, loại thuế, kỳ tính thuế**.
- Kiểm tra và bổ sung các giấy tờ liên quan (hợp đồng, biên bản nghiệm thu...).

03 Xác Nhận và Nộp Tờ Khai

- Ký điện tử bằng mã **OTP** gửi về điện thoại hoặc dùng **chữ ký số**.
- Chọn **"Nộp tờ khai"** để gửi hồ sơ đến cơ quan thuế.
- **Lưu trữ:** Đừng quên lưu lại tờ khai dưới dạng PDF hoặc XML để đối chiếu sau này.

Các mốc thời gian quan trọng

Theo Tháng

Chậm nhất là ngày 20 của tháng tiếp theo.

Theo Quý

Chậm nhất là ngày cuối cùng của tháng đầu quý sau.

Theo Năm

Chậm nhất là ngày cuối của tháng đầu năm dương lịch.

Từng Lần Phát Sinh

Chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày phát sinh.

Lưu ý cho người mới kinh doanh:

Thời hạn nộp hồ sơ khai thuế chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày bắt đầu kinh doanh.

Lưu ý: Từ ngày 01/01/2026 bỏ hình thức thuế khoán đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh. HKD, Cá nhân kinh doanh thực hiện khai thuế, nộp thuế theo quy định của Luật Quản lý thuế.

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH CỦA CHÍNH PHỦ

DỰ THẢO THÔNG TƯ CỦA BỘ TÀI CHÍNH

Hướng dẫn chi tiết Luật Quản lý thuế và quy định về quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

2. ĐĂNG KÝ TÀI KHOẢN THUẾ ĐIỆN TỬ VÀ ETAX MOBILE

2.3.2. Nộp thuế điện tử: 3 cách nộp



Nộp thuế qua eTax Mobile

Nộp thuế trực tiếp

1. Chọn menu "Nhóm chức năng nộp thuế" → "Nộp thuế" → Tab "Tất cả".
2. Tra cứu theo MST đăng nhập hoặc MST của hàng.
3. Lựa chọn nộp tất cả hoặc nộp từng khoản.
4. Chọn "Tạo giấy nộp tiền" và thực hiện thanh toán.

Nộp thuế qua tài khoản ngân hàng

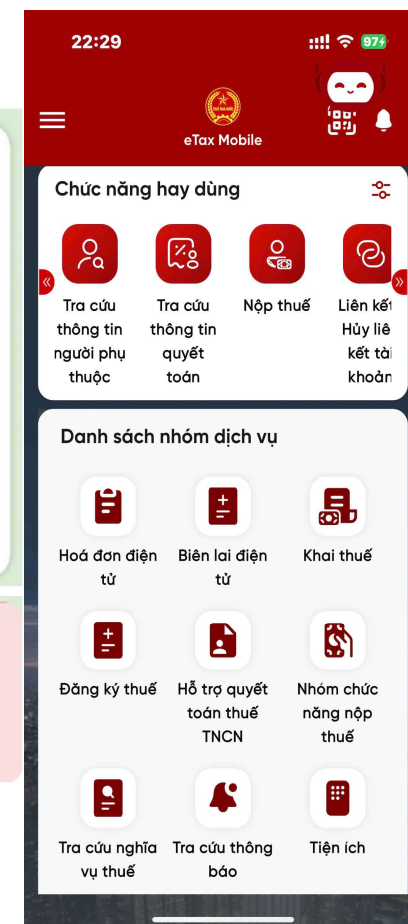
1. Chọn "Nộp qua tài khoản ngân hàng".
2. Lựa chọn ngân hàng đã liên kết. Nếu chưa liên kết, hệ thống hỗ trợ thêm ngay tài khoản ngân hàng nộp thuế.
3. Hệ thống hiển thị danh sách chứng từ cần thanh toán.
4. Nhấn "Nộp thuế" và thực hiện thanh toán.

Nộp thuế bằng mã QR Code

1. Chọn "Tạo mã QR Code của giấy nộp tiền".
2. Chọn "Tiếp tục", hệ thống hiển thị giao diện tạo mã QR theo chứng từ.
3. Nhấn "Tạo mã QR Code", mã QR chứa thông tin (tên, MST, số tham chiếu, số tiền...).
4. Lưu hoặc chia sẻ mã QR cho người nộp thay.

Lưu ý quan trọng

- Đảm bảo tài khoản ngân hàng có số dư đủ.
- Nộp thuế đúng hạn để tránh phát sinh phạt chậm nộp (theo Điều 13 [Nghị định 125/2020/NĐ-CP](#)).

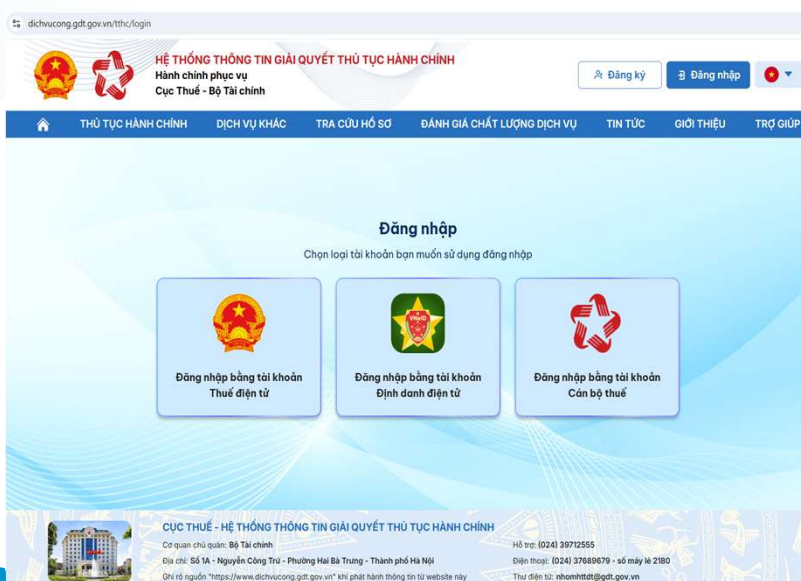


2. ĐĂNG KÝ TÀI KHOẢN THUẾ ĐIỆN TỬ VÀ ETAX MOBILE

2

Nộp thuế qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính

Sử dụng tài khoản VNeID để đăng nhập vào Cổng Dịch vụ công của Cục Thuế



3

Nộp thuế qua hệ thống Thuế điện tử Etax phân hệ cá nhân

Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh đăng nhập vào Trang TTĐT của Cục Thuế (Thuế điện tử eTax phân hệ cá nhân) theo tài khoản giao dịch nộp thuế điện tử đã được cấp, chọn chức năng “Nộp thuế” chọn “Lập Giấy nộp tiền” hoặc chức năng “Tra cứu” chọn “Thông tin nghĩa vụ thuế”.



2025

3. ĐĂNG KÝ, SỬ DỤNG HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ



LUẬT

Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019



NGHỊ ĐỊNH

- *Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020*
- *Nghị định số 70/2025/NĐ-CP ngày 20/3/2025*



THÔNG TƯ

Thông tư số 32/2025/TT-BTC ngày 31/5/2025

Ths. Lê Thị Hồng Giang - HCM Tax



2025

3.1 - CÁC LOẠI HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ



**HÓA ĐƠN
ĐIỆN TỬ
CÓ MÃ**

**HÓA ĐƠN
ĐIỆN TỬ
KHÔNG MÃ**

**HÓA ĐƠN ĐƯỢC KHỞI
TẠO TỪ MÁY TÍNH TIỀN
KẾT NỐI CHUYỂN DỮ
LIỆU ĐIỆN TỬ ĐẾN CƠ
QUAN THUẾ**

**CƠ QUAN THUẾ CẤP
HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ CÓ
MÃ CỦA CƠ QUAN
THUẾ THEO TỪNG LẦN
PHÁT SINH**

Nguyên tắc chung: Cơ sở kinh doanh khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ phải lập hóa đơn tại thời điểm chuyển giao quyền sở hữu hàng hóa hoặc thời điểm hoàn thành dịch vụ, không phân biệt đã thu được tiền, hay chưa thu được tiền trừ một số TH cụ thể quy định tại Khoản 4, Điều 9 NĐ 123/2020/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại điểm b khoản 6 Điều 1 Nghị định số 70/2025/NĐ-CP)

Từ 01/06/2025, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh phải sử dụng hóa đơn điện tử theo Nghị định 70/2025/NĐ-CP. Hóa đơn có thể được khởi tạo từ máy tính tiền (đối với các trường hợp có doanh thu từ 1 tỷ đồng/năm trở lên) hoặc cấp lẻ theo từng lần phát sinh



3.2. HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ KHỞI TẠO TỪ MÁY TÍNH TIỀN

Hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền có kết nối chuyển dữ liệu điện tử với cơ quan thuế (sau đây gọi là hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền)

Là hóa đơn có mã của cơ quan thuế hoặc dữ liệu điện tử để người mua có thể truy xuất, kê khai thông tin hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền do tổ chức, cá nhân bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ lập từ hệ thống tính tiền, dữ liệu được chuyển đến cơ quan thuế theo định dạng được quy định tại Điều 12 Nghị định này.

Máy tính tiền

Là hệ thống tính tiền bao gồm một thiết bị điện tử đồng bộ hoặc một hệ thống gồm nhiều thiết bị điện tử được kết hợp với nhau bằng giải pháp công nghệ thông tin có chức năng chung như: tính tiền, lưu trữ các giao dịch bán hàng, số liệu bán hàng.

3.3. ĐỐI TƯỢNG SỬ DỤNG HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ KHỞI TẠO TỪ MÁY TÍNH TIỀN

Hộ/cá nhân kinh doanh:

Phương pháp khoán thuế: Doanh thu hàng năm từ 01 tỷ đồng trở lên.

Phương pháp kê khai.

Có sử dụng máy tính tiền.

Bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ trực tiếp đến người tiêu dùng

Doanh nghiệp:

Trung tâm thương mại

Siêu thị

Bán lẻ (trừ ô tô, mô tô, xe máy)

Ăn uống

Nhà hàng

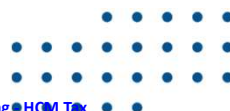
Khách sạn

Dịch vụ vận tải hành khách

Dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ

Dịch vụ nghệ thuật, vui chơi, giải trí

Hoạt động chiếu phim



3.4. NGUYÊN TẮC KHỞI TẠO HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ KHỞI TẠO TỪ MÁY TÍNH TIỀN

Nhận biết được hóa đơn in từ máy tính tiền kết nối chuyển dữ liệu điện tử với cơ quan thuế.

Không bắt buộc có chữ ký số
Không bắt buộc phải có đầy đủ thông tin người mua

Khoản chi mua hàng hóa, dịch vụ sử dụng hóa đơn được khởi tạo từ máy tính tiền được xác định là khoản chi có đủ hóa đơn, chứng từ hợp pháp khi xác định nghĩa vụ thuế.

3.5. MỘT SỐ QUY ĐỊNH VỀ HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ KHỞI TẠO TỪ MÁY TÍNH TIỀN

*Chưa có máy tính tiền do
chưa đáp ứng hạ tầng
CNTT hoặc chưa có giải
pháp xuất HĐĐT từ máy
tính tiền*



 *Cơ quan thuế có kế
hoạch, giải pháp hỗ trợ
và thông báo về việc
chuyển đổi áp dụng
HĐĐT từ máy tính tiền*



*Đã được hỗ trợ,
thông báo nhưng
không thực hiện
chuyển đổi*



 *Là hành vi vi phạm
quy định về sử dụng
hóa đơn → Cơ quan
thuế phối hợp cơ quan
chức năng xử lý theo
quy định pháp luật*

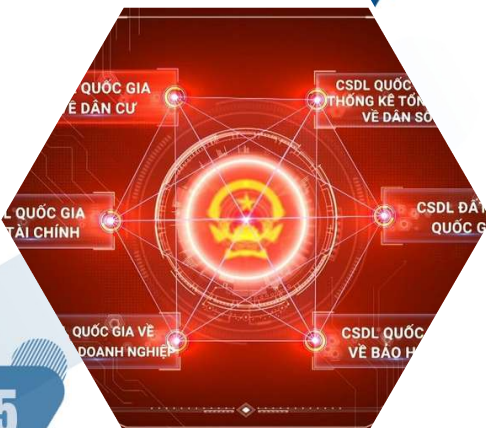


2025

3.5. SIẾT CHẶT QUY TRÌNH ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG HÓA ĐƠN

1

Đối chiếu dữ liệu dân cư: Khi đăng ký sử dụng HĐĐT, cơ quan thuế sẽ tự động đối chiếu thông tin của người đại diện theo pháp luật (hoặc chủ hộ kinh doanh) với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.



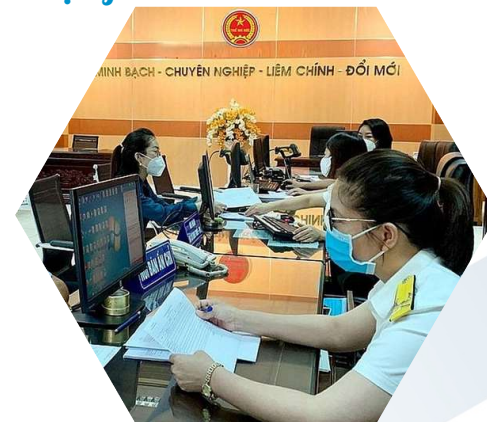
2

Xác thực qua điện thoại/email: Hệ thống sẽ gửi yêu cầu xác nhận qua email hoặc số điện thoại đã đăng ký để đảm bảo chính chủ.



3

Kiểm tra người nộp thuế rủi ro cao: Nếu người đại diện pháp luật có liên quan đến các doanh nghiệp đã ngừng hoạt động, không hoạt động tại địa chỉ hoặc có vi phạm về thuế, CQT sẽ yêu cầu giải trình hoặc xác minh thực tế trước khi chấp nhận đăng ký sử dụng HĐĐT.



2025

3.6. HĐĐT ĐỐI VỚI NHÀ CUNG CẤP NƯỚC NGOÀI KINH DOANH THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ

● ● ĐỐI TƯỢNG ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ

Nhà cung cấp ở nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam có hoạt động kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh dựa trên nền tảng số và các dịch vụ khác đăng ký tự nguyện sử dụng hóa đơn điện tử

● ● KÊNH ĐĂNG KÝ

Cổng thông tin điện tử của Cục Thuế dành cho nhà cung cấp nước ngoài

● ● LOẠI HÓA ĐƠN

Hóa đơn giá trị gia tăng

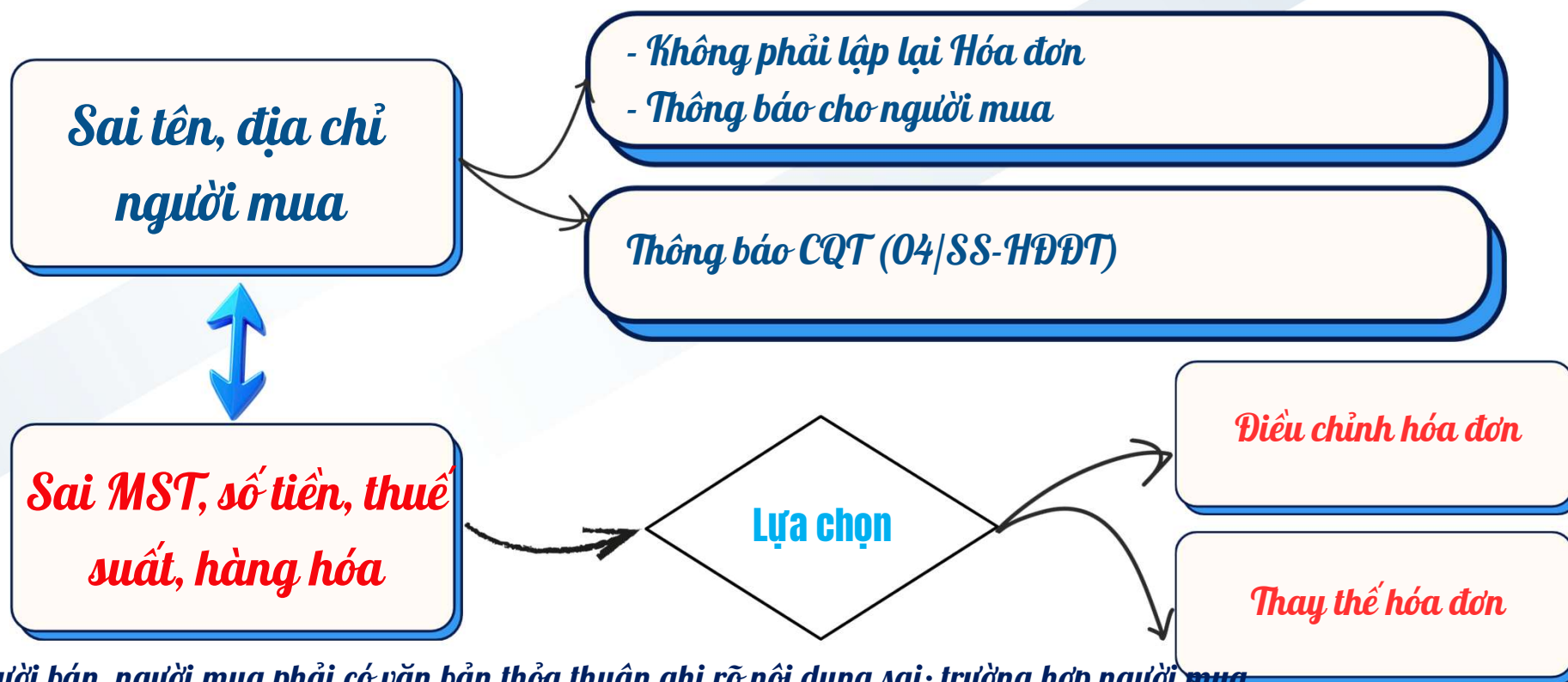
● ● CHUYỂN DỮ LIỆU

Bảng tổng hợp dữ liệu hóa đơn điện tử (mẫu 01/TH-HĐĐT)

THỜI ĐIỂM CHUYỂN DỮ LIỆU

Chậm nhất là thời hạn gửi tờ khai thuế GTGT

3.7. QUY TRÌNH XỬ LÝ HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ ĐÃ LẬP CÓ SAI SÓT



- Người bán, người mua phải có văn bản thỏa thuận ghi rõ nội dung sai; trường hợp người mua là cá nhân thì người bán thông báo cho người mua hoặc thông báo trên website của người bán;
- Được lập 01 hóa đơn để thay thế hoặc điều chỉnh cho nhiều hóa đơn đã lập sai trong cùng tháng của cùng 01 người mua. (Đính kèm bảng kê các HĐĐT đã lập sai theo Mẫu 01/BK-ĐCTT)

4. QUẢN LÝ THUẾ ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TRÊN NỀN TẢNG TMĐT CỦA HỘ, CÁ NHÂN KINH DOANH

CƠ SỞ PHÁP LÝ

*Nghị định số 117/2025/NĐ-CP
ngày 09/6/2025*

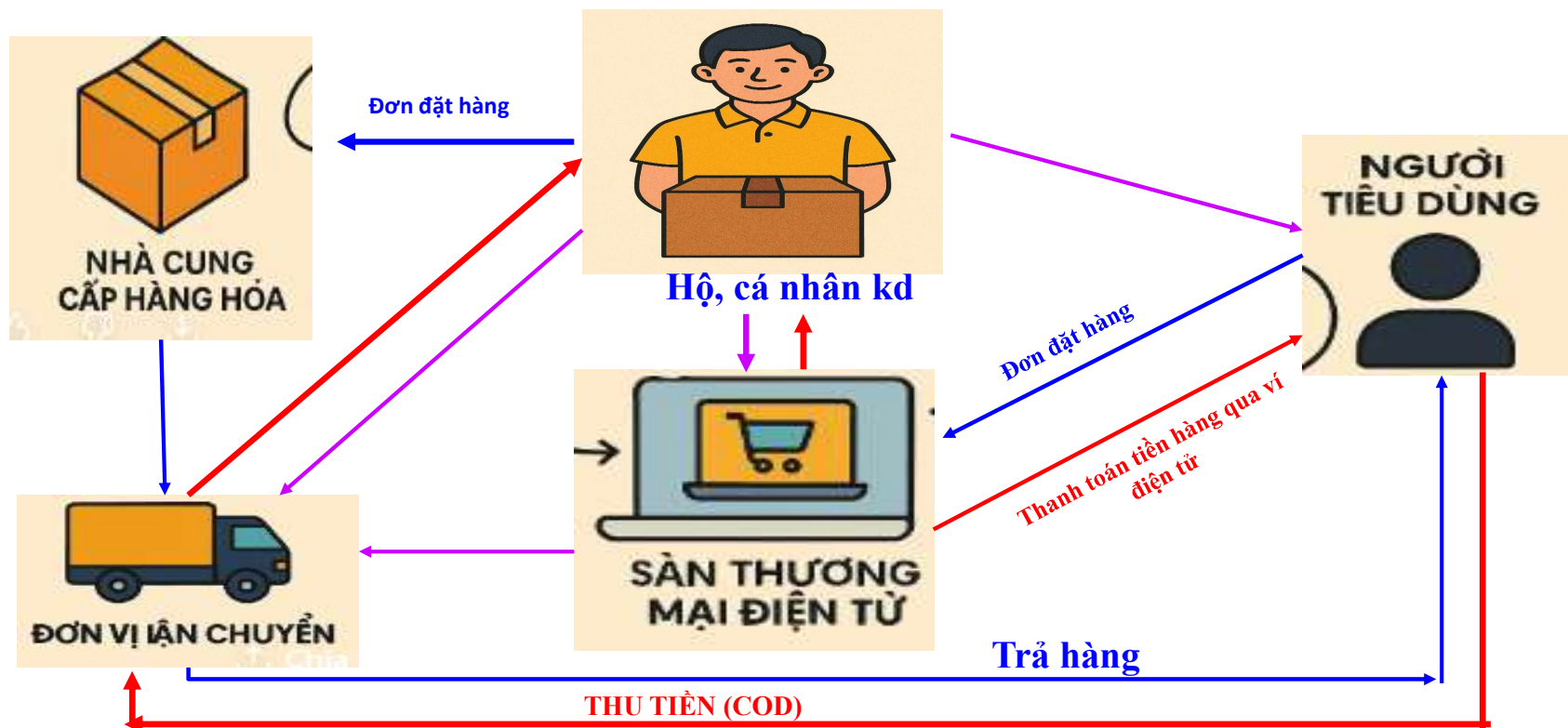
HIỆU LỰC

Từ ngày 01/7/2025



2025

NGHỊ ĐỊNH 117/2025/NĐ-CP QUY ĐỊNH QUẢN LÝ THUẾ ĐỐI VỚI HĐKD TRÊN NỀN TẢNG THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ, NỀN TẢNG SỐ CỦA HỘ, CÁ NHÂN





KHẤU TRỪ, NỘP THAY THUẾ QUA SÀN TMĐT (TRONG NƯỚC)

Những điều cần biết!

Theo Nghị định 117/2025/NĐ-CP của Chính phủ

AI PHẢI KHẤU TRỪ, NỘP THAY

- ✓ Tổ chức quản lý sàn giao dịch TMĐT/nền tảng số
- ✓ Có chức năng thanh toán

CÁC LOẠI THUẾ KHẤU TRỪ (KT)

Thuế	Phạm vi áp dụng	Căn cứ KT
Thuế GTGT	Mọi giao dịch phát sinh doanh thu trong nước	Tỷ lệ % trên doanh thu
Thuế TNCN	Giao dịch trong nước & ngoài nước với cá nhân cư trú/ Giao dịch trong nước đối với cá nhân không cư trú	Tỷ lệ % trên doanh thu

THỜI ĐIỂM KHẤU TRỪ

- 🕒 Ngay khi đơn hàng được xác nhận và thanh toán thành công trên nền tảng

ĐỐI TƯỢNG BỊ KHẤU TRỪ

Hộ, cá nhân cư trú/cá nhân không cư trú kinh doanh trên nền tảng TMĐT

Cá nhân cư trú

Có mặt tại Việt Nam ≥ 183 ngày/năm hoặc có nơi ở thường xuyên (đăng ký thường trú/ thuê nhà dài hạn)

Cá nhân Không cư trú

Không đáp ứng điều kiện bên

Hộ, CN có trách nhiệm cung cấp thông tin cho tổ chức quản lý nền tảng TMĐT:

- Mã số thuế /Số định danh CN đối với công dân Việt Nam.
- Số Hộ chiếu/thông tin định danh do CQ có thẩm quyền nước ngoài cấp đối với công dân nước ngoài.
- Các thông tin bắt buộc đối với người bán theo quy định của pháp luật TMĐT.
- Thông tin, tài liệu liên quan đến việc xác định nghĩa vụ thuế phải nộp.

CÁCH XÁC ĐỊNH DOANH THU ĐỂ KHẤU TRỪ

$$DT \text{ KHẤU TRỪ} = \text{Giá niêm yết} - \text{Giảm giá của người bán}$$

👉 Không trừ phí sàn, phí vận chuyển hoặc các khoản giảm giá của sàn

Ví dụ:

- Giá bán (niêm yết): 1000
- Giảm giá người bán: 20
- Doanh thu khấu trừ = 980

TỶ LỆ KHẤU TRỪ THUẾ

Phân loại	GTGT	TNCN (cư trú)	TNCN (không cư trú)
Hàng hóa (HH)	1%	0.5%	1%
Dịch vụ (DV)	5%	2%	5%
Vận tải/DV gắn HH	3%	1.5%	2%
Không xác định loại	5%	2%	5%

Tổ chức khấu trừ trả đầy đủ, kịp thời cho Hộ, cá nhân KD số tiền thuế đã khấu trừ, nộp thay các đơn hàng bị hủy, trả lại.

NỀN TẢNG TMDT, NỀN TẢNG SỐ KHÔNG CÓ CHỨC NĂNG THANH TOÁN - HỘ, CÁ NHÂN KINH DOANH TỰ KÊ KHAI NỘP THUẾ

Theo Nghị định số 117/2025/NĐ-CP
ngày 09/6/2025



2025

5. QUẢN LÝ THUẾ ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CHO THUÊ BẤT ĐỘNG SẢN CỦA HỘ, CÁ NHÂN KINH DOANH

CƠ SỞ PHÁP LÝ HIỆN HÀNH



- ❖ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14
- ❖ Thông tư 40/2021/TT-BTC; Thông tư 80/2021/TT-BTC

Từ 01/07/2026



- Luật quản lý thuế (sửa đổi); Luật thuế TNCN (sửa đổi)
- Nghị định quy định QLT đối với Hộ KD, CNKD (**Dự thảo**)



2025

5. QUẢN LÝ THUẾ ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CHO THUÊ BẤT ĐỘNG SẢN CỦA HỘ, CÁ NHÂN KINH DOANH

5.1. CƠ SỞ PHÁP LÝ: Thông tư 40/2021/TT-BTC và Thông tư 80/2021/TT-BTC

5.2. ĐỐI TƯỢNG NỘP THUẾ: Cá nhân cho thuê tài sản trực tiếp khai thuế với cơ quan thuế (Điều 14, TT40)

Hoạt động cho thuê tài sản bao gồm: cho thuê nhà, mặt bằng, cửa hàng, nhà xưởng, kho bãi (**trừ dịch vụ lưu trú**); cho thuê phương tiện vận tải, máy móc thiết bị không kèm theo người điều khiển; và cho thuê tài sản khác không kèm theo dịch vụ.

TIÊU CHÍ	Quy định Hiện hành (TT40 và TT80)	Dự kiến từ 01/7/2026 (Dự thảo Luật TNCN 2025)
Ngưỡng DT miễn thuế	100 triệu đồng/năm	500 triệu đồng/năm
Thuế suất GTGT	5% (nếu vượt 100 triệu)	5% * (DOANH THU -500 TRĐ)
Thuế suất TNCN	5% (nếu vượt 100 triệu)	5% * (DOANH THU -500 TRĐ)

5. QUẢN LÝ THUẾ ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CHO THUÊ BẤT ĐỘNG SẢN CỦA HỘ, CÁ NHÂN KINH DOANH

5.3. kê khai và Nộp thuế

•**Hình thức khai thuế:** Khai thuế theo từng lần phát sinh kỳ thanh toán hoặc khai thuế theo năm dương lịch.

Trường hợp đặc biệt: Trường hợp bên thuê trả tiền trước cho nhiều năm thì khai thuế, nộp thuế một lần đối với toàn bộ doanh thu trả trước, số thuế phải nộp là tổng số thuế phải nộp của từng năm dương lịch theo quy định

Hồ sơ khai thuế: Gồm Tờ khai thuế đối với hoạt động cho thuê tài sản (mẫu số 01/TTS) , Phụ lục bảng kê chi tiết hợp đồng cho thuê tài sản (mẫu số 01-1/BK-TTS - áp dụng cho lần khai đầu tiên) , Bản sao hợp đồng thuê tài sản, phụ lục hợp đồng, và bản sao Giấy ủy quyền (nếu có).

Nơi nộp hồ sơ: Tại Chi cục Thuế quản lý trực tiếp nơi có bất động sản cho thuê

Thời hạn nộp hồ sơ:

- Theo từng lần phát sinh kỳ thanh toán: chậm nhất là ngày thứ 10 kể từ ngày bắt đầu thời hạn cho thuê của kỳ thanh toán.
- Khai thuế một lần theo năm: chậm nhất là ngày cuối cùng của tháng đầu tiên của năm dương lịch tiếp theo (Ngày 31/01)

Thời hạn nộp thuế: Chậm nhất là ngày cuối cùng của thời hạn nộp hồ sơ khai thuế.

8 Bước Hộ Kinh Doanh Cần Chuẩn Bị: Chuyển Đổi Sang **Kê Khai Thuế Từ 2026**

Từ ngày 01/01/2026, các hộ kinh doanh (HKD) sẽ chính thức chuyển từ nộp thuế khoán sang phương pháp tự kê khai và tự nộp thuế. Để đảm bảo quá trình chuyển đổi suôn sẻ, các HKD cần gấp rút thực hiện các bước chuẩn bị quan trọng sau đây.

1. Nộp Hồ Sơ Chuyển Đổi

Nộp Mẫu 08-MST tại cơ quan thuế để đăng ký chuyển sang phương pháp kê khai.



2. Kiểm Kê Hàng Tồn Kho

Lập biên bản kiểm kê toàn bộ hàng hóa để làm cơ sở cho số liệu đầu kỳ.



3. Sử Dụng Hóa Đơn Điện Tử

Đăng ký hóa đơn điện tử từ máy tính tiền (bán lẻ) hoặc hóa đơn thông thường.



4. Trang Bị Phần Mềm Kế Toán

Chuẩn bị phần mềm kế toán chuyên dụng hoặc tự thực hiện trên Excel nếu thành thạo.

5. Xây Dựng Hệ Thống Sổ Sách

Tổ chức ghi chép 7 loại sổ kế toán bắt buộc theo quy định của Thông tư 88.



6. Kê Khai Thuế Định Kỳ

Thực hiện kê khai thuế theo tháng hoặc quý bằng Tờ khai Mẫu 01/CNKD.



7. Mở Tài Khoản Ngân Hàng Riêng

Tách bạch tài khoản ngân hàng kinh doanh khỏi tài khoản cá nhân.



8. Đóng Bảo Hiểm Xã Hội

Đăng ký và đóng BHXH đầy đủ cho người lao động (nếu có) và cho chủ hộ.

Các Lưu Ý Then Chốt Về Hồ Sơ & Thời Hạn



Hồ Sơ Khai Thuế Gồm Những Gì?

Bao gồm Tờ khai thuế Mẫu 01/CNKD và Phụ lục Bảng kê hoạt động kinh doanh.



Thiết Bị Cần Thiết Cho Hóa Đơn Điện Tử

Máy tính tiền, phần mềm, chữ ký số, máy POS và máy in (bắt buộc với HKD doanh thu từ 1 tỷ/năm).



Ghi Nhớ Thời Hạn Nộp Hồ Sơ

Tuân thủ nghiêm ngặt các mốc thời gian kê khai để tránh bị phạt.

Hình Thức Kê Khai	Thời Hạn Nộp Chậm Nhất
Theo Tháng	Ngày 20 của tháng tiếp theo
Theo Quý	Ngày cuối cùng của tháng đầu quý tiếp theo

II. HƯỚNG DẪN CHUYỂN ĐỔI HỘ KINH DOANH SANG MÔ HÌNH DOANH NGHIỆP

CƠ SỞ PHÁP LÝ



Điều 27 Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ

ĐỊA ĐIỂM ĐĂNG KÝ



Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh nơi doanh nghiệp dự định đặt trụ sở chính

THỜI GIAN GIẢI QUYẾT



Thời gian giải quyết từ 5 - 7 ngày kể từ ngày nộp đủ hồ sơ hợp lệ

HỒ SƠ ĐĂNG KÝ



- Bản sao giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh;
- Các giấy tờ quy định tại Điều 24 Nghị định 168/2025/NĐ-CP tương ứng với từng loại hình doanh nghiệp (không bao gồm bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)

Hồ sơ đăng ký DN tư nhân

1. Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp.
2. Bản sao giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với chủ doanh nghiệp tư nhân.

Hồ sơ đăng ký công ty hợp danh: ...

Hồ sơ đăng ký công ty Cổ phần: ...

Hồ sơ đăng ký công ty trách nhiệm hữu hạn

1. Giấy đề nghị đăng ký DN
2. Điều lệ công ty.
3. Danh sách thành viên.
4. Bản sao các giấy tờ sau đây:
a) Giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với thành viên là cá nhân, người đại diện theo pháp luật;
b) Giấy tờ pháp lý của tổ chức đối với thành viên là tổ chức,...



2025

1. QUY TRÌNH CHUYỂN ĐỔI HỘ KINH DOANH SANG MÔ HÌNH DOANH NGHIỆP

CÁC BƯỚC THỰC HIỆN

1

- Nộp hồ sơ tại Phòng Đăng ký kinh doanh (nơi đặt trụ sở chính).



2

- Phòng ĐKKD kiểm tra, cấp GCN ĐKDN (nếu hợp lệ).



3

- Trong 02 ngày làm việc kể từ ngày cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh gửi thông tin về việc thành lập doanh nghiệp trên cơ sở chuyển đổi từ HKD cho Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã nơi HKD đặt trụ sở



4

- Cơ quan ĐKKD cấp xã báo chấm dứt HKD chg tin về việc chấm dứt hoạt động của HKD cho Cơ quan thuế. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông tin của Cơ quan thuế về việc HKD hoàn thành nghĩa vụ thuế, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã chuyển tình trạng pháp lý của HKD sang tình trạng đã chấm dứt hoạt động trong CSDL về đăng ký HKD



5

- Đăng công bố trên Cổng thông tin quốc gia trong 30 ngày. gia về đăng ký doanh nghiệp trong 30 ngày kể từ ngày cấp giấy chứng nhận



6

- Thực hiện thủ tục thuế, khắc dấu và công bố mẫu dấu (nếu có)



2025

2. LỢI ÍCH KHI CHUYỂN ĐỔI HỘ KINH DOANH SANG MÔ HÌNH DOANH NGHIỆP

- Trở thành **pháp nhân độc lập**, tăng uy tín, dễ tiếp cận với các nguồn vốn tín dụng
- Áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp giúp tăng cường minh bạch tài chính, quản trị rủi ro, để mở rộng quy mô, tuyển dụng lao động.
- **Được khấu trừ thuế GTGT đầu vào.**
- **Thuế TNDN tính trên thu nhập chịu thuế.**
- Tách bạch tài sản cá nhân và tài sản kinh doanh



ƯU ĐÃI THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP

Được hưởng các **chính sách ưu đãi thuế TNDN** theo từng loại hình doanh nghiệp.

Doanh nghiệp thành lập mới từ hộ kinh doanh (có tổng doanh thu năm không quá 50 tỷ đồng) được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong **02 năm liên tục** kể từ khi có thu nhập chịu thuế (khoản 4, Điều 15 Luật thuế TNDN 2025)

III. QUY ĐỊNH MỚI VỀ XỬ PHẠT VPHC VỀ THUẾ VÀ HÓA ĐƠN

TÓM TẮT 10 ĐIỂM MỚI NỔI BẬT CỦA NGHỊ ĐỊNH 310/2025/NĐ-CP (SỬA ĐỔI, BỔ SUNG NGHỊ ĐỊNH 125/2020/NĐ-CP)



Hiệu lực
16/01
2026



2025

III. QUY ĐỊNH MỚI VỀ XỬ PHẠT VPHC VỀ THUẾ VÀ HÓA ĐƠN

MỨC XỬ PHẠT ĐỐI VỚI HÀNH VI LẬP HÓA ĐƠN SAI THỜI ĐIỂM, KHÔNG LẬP HÓA ĐƠN

🕒 ĐỐI VỚI: HÀNG HÓA, DỊCH VỤ KINH DOANH THÔNG THƯỜNG		
📄 Số lượng Hóa đơn vi phạm	🕒 Lập sai thời điểm	🚫 Không lập hóa đơn
01 số	500 ngàn - 1,5 Triệu	1 - 2 Triệu
02 đến dưới 10 số	2 - 5 Triệu	2 - 10 Triệu
10 đến dưới 20 số	5 - 15 Triệu	10 - 30 Triệu
20 đến dưới 50 số	15 - 30 Triệu	30 - 50 Triệu
50 đến dưới 100 số	30 - 50 Triệu	60 - 80 Triệu
Trên 100 số	50 - 70 Triệu	Đã chạm trần khung trên

📁 ĐỐI VỚI: CÁC HÀNG HÓA, DỊCH VỤ DÙNG ĐỂ KHUYẾN MẠI, QUẢNG CÁO, HÀNG MẪU, CHO, BIỂU, TẶNG, TRAO ĐỔI, TRẢ THAY LƯƠNG, TIÊU DÙNG NỘI BỘ (TRỪ HÀNG HÓA LUẬN CHUYỂN NỘI BỘ ĐỂ TIẾP TỤC QUÁ TRÌNH SẢN XUẤT); HÀNG XUẤT CHO VAY, MƯỢN, HOÀN TRẢ		
📄 Số lượng Hóa đơn vi phạm	🕒 Lập sai thời điểm	🚫 Không lập hóa đơn
01 số	Cảnh cáo	Cảnh cáo
02 đến dưới 10 số	500 ngàn - 1,5 Triệu	1 - 2 Triệu
10 đến dưới 50 số	2 - 5 Triệu	2 - 10 Triệu
50 đến dưới 100 số	5 - 15 Triệu	10 - 30 Triệu
Trên 100 số	15 - 30 Triệu	30 - 50 Triệu



2025

TRÂN TRỌNG CẢM ƠN!



2025

thank
you



CÂU HỎI VÀ GIẢI ĐÁP

